

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIII)
thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng
(khóa XII) về “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe
nhân dân trong tình hình mới”

Trên cơ sở quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao sức khỏe toàn diện cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Phát triển nền y học khoa học, dân tộc và đại chúng. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế “Thầy thuốc phải như mẹ hiền”, có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ quốc tế. Nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi sản xuất, cung ứng dược phẩm, dịch vụ y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 76 tuổi⁽¹⁾, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 67 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số⁽²⁾. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn 25%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 95% với 12 loại vắc xin. Tỷ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi không chế dưới 5‰; dưới 1 tuổi không chế dưới 3‰.

¹ Theo số liệu của Tổng Cục thống kê, năm 2016 tuổi thọ trung bình của các tỉnh miền Đông Nam bộ là 76 tuổi; hiện nay, Cục thống kê tỉnh ước tuổi thọ trung bình tỉnh ta đạt 75,2 tuổi.

² Đến ngày 31/12/2017, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn tỉnh đạt 81,28% dân số.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 20%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 167 cm, nữ 156 cm.

- Phân đầu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt trên 30 giường bệnh viện, 9 bác sĩ, 1,6 dược sĩ đại học, 25 điều dưỡng viên/10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt trên 10%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.

2.2. Đến năm 2030:

- Tuổi thọ trung bình duy trì khoảng 76,5 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 95% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho chăm sóc y tế giảm còn 20%.

- Bảo đảm tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 95% với 14 loại vắc xin. Tỷ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi duy trì dưới 5‰; dưới 1 tuổi duy trì dưới 3‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 15%; không chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168,5 cm, nữ 157,5 cm.

- Phân đầu trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt trên 32 giường bệnh viện, 10 bác sĩ, 2,2 dược sĩ đại học, 30 điều dưỡng viên/10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt trên 10%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

- Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe như môi trường, thể dục, thể thao, văn hoá... vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các cấp trong tỉnh. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khỏe.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch, phòng bệnh và chữa bệnh.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, các phong trào thi đua, các cuộc vận động có các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân, tạo các điều kiện thuận lợi để huy động các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Nâng cao sức khỏe nhân dân

- Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mỗi người dân; xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam phù hợp với điều kiện của tỉnh. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở vùng nông thôn, miền núi, hải đảo.

- Khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu, khẩu vị của từng địa phương. Các sản phẩm, thực phẩm lưu hành trên địa bàn quản lý phải có đầy đủ thông tin về thành phần, năng lượng, cảnh báo về sức khỏe trên bao bì. Thực hiện tốt các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ đang cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Triển khai thực hiện tốt hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm. Thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc.

- Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá nhằm hạn chế tác động xấu đến sức khỏe cộng đồng.

- Đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường; đẩy mạnh xã hội hóa phát triển các cơ sở luyện tập thể dục thể thao. Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Tăng cường công tác y tế học đường.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe. Tập trung nguồn lực xây dựng, nâng cấp các hệ thống cấp thoát nước; bảo đảm người dân được tiếp cận sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh; xử lý chất thải; khắc phục ô nhiễm môi trường. Chống lạm dụng hóa chất trong nuôi trồng.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xóa bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

- Bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng. Ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Tăng nguồn lực trong tỉnh cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh sốt rét. Củng cố vững chắc hệ thống y tế dự phòng, thực hiện tốt công tác tiêm chủng phòng bệnh. Tăng số vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng phù hợp với khả năng ngân sách.

- Phát triển y học gia đình, có lộ trình cho các cơ sở khám, chữa bệnh hoạt động theo nguyên lý y học gia đình; triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; chú trọng dự phòng, nâng cao năng lực sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, y tế biển đảo. Kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị y học cổ truyền và phục hồi chức năng.

- Thực hiện tốt cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thể, thanh toán bảo hiểm y tế.

- Từng bước triển khai hệ thống số sức khỏe điện tử đến từng người dân. Thực hiện cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh. Có cơ chế, lộ trình phù hợp, từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ.

- Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, đặc biệt là ở khu vực miền núi, vùng xa, vùng khó khăn. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện; bảo đảm an ninh, trật tự tại các bệnh viện, cơ sở y tế

- Không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh ở các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh.

- Thực hiện triển khai hoàn thiện hệ thống phác đồ, quy trình, hướng dẫn điều trị thống nhất trong tỉnh theo hướng dẫn của tuyến trên.

- Thực hiện lộ trình thông tuyến khám bệnh, chữa bệnh; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ theo quy định và có chính sách khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh theo Đề án đã được phê duyệt; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

- Thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

- Phát triển đồng bộ, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công và tư.

- Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh; tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tiếp cận các dịch vụ y tế.

- Tập trung đẩy nhanh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin từ quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử tới chẩn đoán, xét nghiệm, khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

- Tăng cường khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách. Triển khai các mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện từng nơi để bảo đảm dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân vùng khó khăn, vùng xa, hải đảo.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các cơ sở y tế, nhất là ở các bệnh viện lớn, có lượng người đến đông. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe đội ngũ thầy thuốc, nhân viên y tế.

5. Đẩy mạnh phát triển ngành dược

- Bảo đảm việc cung ứng thuốc đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, giá cả hợp lý, kịp thời đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

- Tổ chức tốt việc đấu thầu tập trung về thuốc, thiết bị, hóa chất, vật tư y tế... bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, thiết bị, hóa chất, vật tư y tế, chống thất thoát, lãng phí.

- Tăng cường công tác quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, kiểm nghiệm, chứng minh tác dụng của các phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền. Hỗ trợ phát hiện, đăng ký, công nhận sở hữu trí tuệ và thương mại hóa các bài thuốc y học cổ truyền; tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y.

- Thực hiện tốt chính sách phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm; ưu tiên đầu tư và tập trung phát triển các vùng chuyên canh, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu.

- Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng giả, kém chất lượng. Kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hóa có nguy cơ gây hại cho sức khỏe.

6. Phát triển nhân lực và khoa học – kỹ thuật về y tế

- Đổi mới căn bản toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế có chất lượng cao, có ý thức và chuyên môn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực hiện đạt mục tiêu 8 bác sĩ/10.000 dân vào năm 2020; ban hành chính sách khuyến khích người có trình độ chuyên môn về làm việc tại y tế cơ sở, các vùng xa, vùng khó khăn, hải đảo và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong,...

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các viện, trường, bệnh viện có uy tín trong việc nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong điều trị bệnh; tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế.

7. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất xuyên suốt về chuyên môn,

nghiệp vụ theo ngành từ tỉnh tới huyện, xã trên địa bàn tỉnh; đồng thời, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Sớm sát nhập các trung tâm, đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành Trung tâm kiểm soát dịch bệnh tỉnh, các Trung tâm chuyên khoa, Trung tâm có giường bệnh chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh và kết nối với mạng lưới kiểm soát bệnh tật toàn quốc.

- Thực hiện thống nhất mô hình mỗi huyện chỉ có một Trung tâm y tế đa chức năng bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trong đó, Trung tâm y tế cấp huyện trực tiếp quản lý y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực.

- Sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định để hình thành hệ thống cơ quan kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm phù hợp.

- Tổ chức hệ thống cung ứng dịch vụ y tế theo 3 cấp chuyên môn. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Quan tâm phát triển mạnh hệ thống cấp cứu ban đầu tại cộng đồng.

- Khuyến khích phát triển mạnh mẽ hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập, đặc biệt là các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ y tế, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân khám bệnh, chữa bệnh.

8. ĐỔI MỚI MẠNH MẼ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH Y TẾ

- Ưu tiên bố trí ngân sách, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước. Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, cơ sở khám chữa bệnh ở vùng khó khăn, hải đảo, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần...; dành ít nhất 30% ngân sách sự nghiệp y tế cho công tác y tế dự phòng.

- Thực hiện nguyên tắc y tế công cộng do ngân sách nhà nước bảo đảm là chủ yếu. Triển khai thực hiện có hiệu quả gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo Thông tư số 39/2017/TT-BYT, ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế; đồng thời huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân.

- Thực hiện cơ chế giá dịch vụ và cơ chế đồng chi trả phù hợp nhằm khuyến khích người dân khám bệnh, chữa bệnh ở tuyến dưới. Các cơ sở y tế tuyến tỉnh tập trung cung cấp các dịch vụ mà tuyến dưới chưa bảo đảm được.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập. Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trong bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như quản trị doanh nghiệp. Có chính sách ưu đãi về đất, tín dụng... để khuyến khích các cơ sở y tế đầu tư mở rộng, nâng cấp, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân, kể cả của người có thu nhập cao, người nước ngoài.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế theo đúng quy định của pháp luật. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế (kể cả trong chăm sóc sức khỏe ban đầu), cung cấp dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu. Các cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động không vì lợi nhuận được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường quản lý nhà nước và thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hóa để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các “nhóm lợi ích”, tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế. Thống nhất giá viện phí giữa người có thể bảo hiểm y tế và người không có thể bảo hiểm y tế.

- Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo. Đẩy mạnh phương thức nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới.

- Huy động các lực trong xã hội để đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế; có chính sách ưu đãi để thu hút y, bác sỹ về công tác ở các bệnh viện tuyến huyện, tuyến xã nhằm đạt mục tiêu nâng cao chất lượng mạng lưới y tế cơ sở, từ đó giảm tải việc khám, chữa bệnh cho các bệnh viện tuyến trên.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao năng lực, chất lượng giám định bảo hiểm y tế bảo đảm khách quan, minh bạch. Thực hiện các giải pháp đồng bộ chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở y tế.

9. Hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

Triển khai hợp tác và tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế theo chủ trương của Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt sâu kỹ Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện; *chậm nhất đến ngày 28/02/2018 gửi kế hoạch này về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.*

2. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) và Chương trình hành động này.

3. Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng và Vụ II tại T78;
- Ban Cán sự đảng Bộ Y tế;
- Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng